TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2022/QĐST-HNGĐ	*Cai Lậy, ngày 15 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 213, Điều 361, Điều 370, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 207/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Anh Đặng Ngọc Duy Q, sinh năm 1993; Địa chỉ: Số X đường Y, Phường N, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Chị Phạm Đặng Trà M, sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa anh Đặng Ngọc Duy Q và chị Phạm Đặng Trà M là hợp pháp vì có đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 17 ngày 10-02-2015, thực tế hai bên chung sống vợ chồng từ năm 2013. Sau khi cưới, vợ chồng sống hạnh phúc đến giữa năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng cũng đã sống ly thân từ đó đến nay mà không hòa giải hàn gắng được. Nay anh Q, chị M nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn. Xét sự thuận tình ly hôn giữa anh Q, chị M là tự nguyện nên chấp nhận.

[2] Về con chung: Có 01 con chung là cháu Đặng Ngọc Gia N, sinh ngày 29-12-2013, cháu N có nguyện vọng được sống với cha và anh Q, chị M cũng thỏa thuận giao cháu N cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng. Chị M không phải cấp

dưỡng nuôi con vì anh Q chưa yêu cầu. Xét sự thỏa thuận của hai bên là tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của con chung nên ghi nhận.

[3] Về tài sản chung, nợ chung, các vấn đề khác: Anh Q, chị M thống nhất không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí: Anh Q, chị M thỏa thuận lệ phí giải quyết việc dân sự do cả hai cùng chịu. Xét sự thỏa thuận giữa hai bên là tự nguyện nên ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Đặng Ngọc Duy Q và chị Phạm Đặng Trà M được ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Đặng Ngọc Duy Q là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Ngọc Gia N, sinh ngày 29-12-2013. Chị M không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Q chưa yêu cầu.

Chị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung; về các vấn đề khác: Chị M và anh Q không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến, nếu có phát sinh sẽ được giải quyết bằng một vụ việc khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đặng Ngọc Duy Q, chị Phạm Đặng Trà M phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Anh Q, chị M đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng lệ phí theo các biên lai thu số 0016019 và 001**20 cùng ngày 07-4-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy nên được trừ vào lệ phí, xem như đã thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Đương sự;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- UBND xã P, huyện C;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Thực